

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ**

Số: **863** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Khê, ngày **10** tháng **4** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách công chức, viên chức
đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2019
theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức,

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Văn bản số 165/PNV-CCVC ngày 08/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và công chức cấp xã đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2019 theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm triển khai cho công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị biết và nghiêm túc thực hiện khi có Quyết định điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Ban Tổ chức Thị ủy;
- Lưu: VT, NV. *ml*



Nguyễn Hùng Vỹ



**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHUYỂN ĐỔI
VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2019 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2007/NĐ-CP VÀ
NGHỊ ĐỊNH 150/2013/NĐ-CP**

(Kèm theo Quyết định số **863** /QĐ-UBND ngày **10** /4/2019 của Ủy ban nhân dân thị xã)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí công tác	Ngày, tháng, năm đảm nhiệm vị trí công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ				
A	Phòng ban chuyên môn						
	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội						
1	Phan Thị Nhu		07/10/1969	CN Kế toán	Kế toán	01/3/2010	
B	Đơn vị sự nghiệp						
	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng						
1	Lê Thị Song An		04/02/1977	CN Kế toán	Kế toán	21/5/2012	
C	Xã, phường						
	1. Phường An Bình						
1	Đỗ Thị Minh Phong		03/9/1981	CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	01/12/2004	
2	Nguyễn Trường Hiệp	19/08/1983		ĐH XD dân dụng và CN	ĐC-XD-ĐT&MT	09/4/2012	
3	Phạm Ngọc Tâm	25/07/1967		TC Địa chính	ĐC-XD-ĐT&MT	30/9/2012	
	2. Phường An Phước						
1	Nguyễn Thị Xuân Kiều		01/6/1982	TC Kế toán	Tài chính - Kế toán	01/02/2010	
2	Hoàng Viết Hà	17/02/1980		CN Luật	Tư pháp - Hộ tịch	01/02/2010	
3	Nguyễn Phú Nguyên	25/3/1985		TC XD cầu đường; CN Kế toán	ĐC-XD-ĐT&MT	09/4/2012	
	3. Phường An Tân						
1	Võ Thị Thanh Phương		09/02/1968	CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	20/5/2013	
2	Nguyễn Thị Thúy Vân		18/09/1982	CN Luật Kinh tế	Tư pháp - Hộ tịch	01/6/2015	
	4. Phường Ngô Mây						
1	Nguyễn Thị Hậu		25/5/1988	TC Tin - Kế toán	Tài chính - Kế toán	01/02/2010	
2	Lê Thị Nhạn		06/08/1987	CN Quản lý đất đai	ĐC-XD-ĐT&MT	01/02/2010	
3	Ngô Thị Thúy Hằng		14/6/1982	TC Địa chính	ĐC-XD-ĐT&MT	03/01/2017	
	5. Phường Tây Sơn						
1	Nguyễn Thanh Hồng		20/4/1980	CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	20/5/2013	
2	Nguyễn Thị Bích Liên		1/12/1982	CN Luật Kinh tế	Tư pháp - Hộ tịch	11/11/2011	
3	Phùng Duy Thanh	18/12/1988		ĐH Xây dựng	ĐC-XD-ĐT & MT	03/1/2017	

	6. Xã Cửu An						
1	Hồ Thị Xuân Thương		24/8/1986	ĐH Nông học	ĐC-NN-XD&MT	09/4/2012	
2	Lê Hùng Vương	15/10/1986		TC Quản lý đất đai; CN Luật Kinh tế	ĐC-NN-XD&MT	03/01/2017	
	7. Xã Song An						
1	Cao Trung Thiên	07/04/1987		CN Luật Kinh tế	Tư pháp - Hộ tịch	09/4/2012	
2	Nguyễn Thanh Phú	09/06/1988		CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	01/8/2015	
3	Vũ Thị Ngọc Bích		06/02/1984	CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	07/3/2016	
	8. Xã Thành An						
1	Lê Thị Thúy Hằng		13/8/1979	TC Trắc địa; CN Luật Kinh tế	ĐC-NN-XD&MT	30/9/2012	
2	Phạm Thị Giàu		11/10/1982	ĐH Quản lý TN rừng và MT	ĐC-NN-XD&MT	10/7/2015	
3	Thân Ký Văn	01/8/1977		CN Luật	Tư pháp - Hộ tịch	20/6/2012	
4	Nguyễn Đình Minh	25/10/1986		CN Luật Kinh tế	Tư pháp - Hộ tịch	09/4/2012	
	9. Xã Tú An						
1	Nguyễn Thị Tố Quỳnh		22/9/1987	CN Kế toán	Tài chính - Kế toán	09/4/2012	
	10. Xã Xuân An						
1	Mai Thị Hòa		01/11/1981	CĐ Tài chính- Ngân hàng	Tài chính - Kế toán	07/3/2016	

Danh sách này có 27 người

Xã, Quận
LH, TC-KH, BSLH